

I. LŨ LỤT VÀ QUAN ĐIỂM CHỐNG LŨ Ở ĐBSCL

Lũ lụt ở ĐBSCL gây thiệt hại đáng kể đến kinh tế và xã hội không chỉ cho riêng vùng kinh tế trọng điểm này.

Trong năm 1991 lũ lụt làm chết 158 người, thiệt hại tính ra tiền là 883 tỉ đồng. Lũ năm 1994 làm 407 người chết, thiệt hại tính ra tiền 2.284 tỉ đồng. Năm 1995 lũ ập về trái với "quy luật" trước đây ba, bốn năm mới lũ một lần, làm thiệt hại đáng kể về người và của. Còn những thiệt hại về sự ngưng trệ gần như toàn bộ các hoạt động sản xuất, học hành của vùng bị lũ trong suốt thời gian lũ ít ai tính được. Giá như những tiền bạc, của cải, con người ấy không bị lũ cướp đi, nó sẽ sinh lợi như thế nào trong khi chúng ta đang phải gom góp từng đồng cho xóa đói,

giảm nghèo.

Được biết chính phủ quan tâm nhiều đến việc chống lũ lụt ở ĐBSCL. Nhiều nhà khoa học hiến kế, xây dựng các phương án chống lũ. Những người có trách nhiệm đang tiếp tục xúc tiến hoàn chỉnh quy hoạch chống lũ và lựa chọn phương án khả thi cho vấn đề này.

Lũ lụt ở ĐBSCL là một lẽ "thường tình" của thiên nhiên. Bên cạnh sự tàn phá ngày càng có chiều hướng tăng lên do tính khí thất thường, ngày càng khắc nghiệt, thì cũng chính lũ lụt đã mang lại nguồn lợi đáng kể như phù sa màu mỡ, tôm cá, chim muông, đay mận, rửa phèn... Chính vì vậy, nếu tách ĐBSCL ra khỏi lũ một cách triệt để e rằng sẽ phải chịu thiệt thòi và phải trả giá đắt khi phá vỡ quy luật tự nhiên. Do đó chúng tôi nghĩ rằng chung sống từng phần với lũ là quan điểm cần phải được quan tâm cân nhắc.

Quan điểm chung sống

từng phần với lũ cho phép chúng ta sử dụng một cách hài hòa các giải pháp chống lũ. Sẽ có vùng chống lũ triệt để, sẽ có vùng chống lũ có giới hạn và sẽ có vùng để lũ "tự do".

Trước mặt, chống lũ dù theo phương án nào, rồi đây cũng sẽ có ít nhiều thiệt thòi về nguồn tài nguyên thiên nhiên mang lại. Nhưng nếu cố gắng hợp lý, từng bước chúng ta sẽ bù đắp lại được, và trước hết đó là "an cư" cho dân ĐBSCL, để lạc nghiệp bền vững cho vùng kinh tế trọng điểm này.

II. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp chống lũ lụt triệt để

Chọn các vùng đất nông nghiệp trọng điểm trong từng tỉnh hoặc liên tỉnh làm đề bao chống lũ. Những vùng này coi như tách khỏi lũ. Hệ thống đề bao phải vững chắc và được gia cố thường niên trong những lúc nông nhàn. Hệ sinh thái trong vùng này cần được con người điều

C HỒNG LŨ Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP TỔNG QUÁT

LÊ HÙNG & NGUYỄN THỊ LỆ HOA



28 PHÁT TRIỂN KINH TẾ

khiến theo quy luật của tự nhiên. Tăng cường thủy nông nội đồng trong vùng chống lũ triệt để để làm lợi cho cây trồng và nhất là nuôi trồng thủy sản, tôm cá... Làm tốt cây trồng và cây trồng tạo nguồn thức ăn cho vật nuôi, đó đó sẽ tăng năng suất, sản lượng cả cây trồng lẫn vật nuôi. Đã đến lúc nghĩ đến một loại công nghệ tận dụng phù sa đọng lại sau lũ lụt làm phân bón cho vùng chống lũ triệt để. Một số tỉnh đã triển khai đề án chống lũ triệt để một số huyện như An Giang có huyện Chợ Mới với đề bao vùng cho 22.000 ha lúa màu. Sóc Trăng với 400 km đề sông, đề biển bao bọc

cho hàng trăm ngàn ha đất phì nhiêu, màu mỡ. Long An gia cố hơn 400 km đê bao chống lũ bảo vệ hàng chục ngàn ha ruộng đất. Một nông trường sông Hậu với đê bao chống lũ triệt để mang lại cuộc sống yên bình cho nông trường viên... là điều chúng ta cần suy nghĩ. Theo chúng tôi, vùng chống lũ triệt để nên ưu tiên cho những vùng trồng cây ăn trái chuyên canh và một số ít vùng lúa trọng điểm. Không nên chống lũ triệt để tràn lan. Tỉnh nào, huyện nào có tiền thì làm. Tự phát kiểu ấy sẽ phải gánh lãnh hậu quả do quy luật thiên nhiên trừng phạt.

2. Giải pháp chống lũ có giới hạn

Giải pháp chống lũ có giới hạn được hiểu là chống lũ đầu mùa, khi lũ lụt lớn. Chống lũ vừa và nhỏ một cách triệt để, do đó có khả năng điều hòa nước lũ để lấy phù sa cùng nguồn lợi thủy sản một cách chủ động, an toàn.

Chống lũ có giới hạn một phần phải dựa trên cơ sở "né lũ", phần khác phải có giống thích hợp để "né lũ". Vùng chống lũ có giới hạn chỉ "đầu hàng" lũ lớn. Do đó có khả năng ổn định được năng suất sản lượng cây trồng, vật nuôi trong vài ba năm liên tục.

3. Giải pháp vùng lũ tự do

Là vùng chịu trận cùng với lũ. Là vùng không chống lũ. Trồng trọt, chăn nuôi phải né lũ một cách triệt để. Phải có nghề cho mùa lũ như chài, lưới, khai thác nguồn lợi do lũ đem lại. Đã đến lúc phải suy nghĩ đến những tuyến du lịch trong vùng lũ. Tại sao không?

4. Các giải pháp khác:

a. Nhà ở an toàn và giao thông, liên lạc

Chúng tôi cho rằng dân cư ĐBSCL không tụ hợp lại thành một làng, xã lớn như ở Đồng bằng Bắc Bộ là một đặc trưng của vùng này. (Tại sao như vậy, là một câu hỏi lớn không thể giải trình trong khuôn khổ bài viết này được. Có thể tham khảo "Làng xã ở châu Á và Việt Nam". Mạc



Đường chủ biên, NXB. TP.HCM, 1995). Vì vậy việc nghiên cứu, thiết kế, đưa ra một loại nhà sàn (lắp ghép càng tốt) thích hợp cho ĐBSCL là một việc cần quan tâm trước hơn cả. Những ngôi nhà "cao cẳng" sẽ không ngăn cản dòng chảy của lũ, không choán chỗ của nước, vẫn an tọa ở chỗ nào mà người dân ưa thích, sẽ phù hợp với ĐBSCL.

Cần thí điểm làm "nhà nổi" với nền nhà bằng vật liệu dẻo chống mối mọt, mục rỗng, với diện tích vừa phải, có neo để "nước lên, thuyền lên". Tận dụng được máy nổ nông cụ làm động cơ cho loại nhà này trong mùa lũ để phòng khi cần sử dụng càng đảm bảo an toàn hơn.

Trong vùng chịu lũ cần thiết tạo lập một số khu đất được đắp cao cho các cơ quan, trường học, bệnh viện, khu văn hóa... Chú ý hình khối, cấu trúc sao cho giảm cản dòng lũ-cũng có nghĩa là giảm sự chịu lực đẩy, xói mòn của dòng lũ càng nhiều càng tốt. Độ cao của các khu đất này (cũng như của đê bao, sân nhà...) cần tính tới đỉnh lũ của những năm cao nhất cộng với sự choán chỗ của các khối đất mà con người sẽ tạo dựng nên.

Về giao thông và thông tin liên lạc: Thông

tin cần xen kẽ giữa hữu tuyến và vô tuyến để đảm bảo thông suốt khi cần thiết.

Giao thông, vận tải phải sử dụng chủ yếu cả bằng đường bộ và đường thủy. Xuống hóa trong dân cư vùng lũ lụt ĐBSCL là một yêu cầu cần thiết. Về đường bộ, cần chấp nhận chịu ngập của những đường giao thông nội bộ. Những trục đường giao thông chính phải sử dụng được trong mùa lũ. Chúng tôi không đồng tình với ý kiến làm đập tràn trên bề mặt cho một số đoạn trên đường trong mùa lũ. Chỉ nên tạo khả năng cho tràn chui dưới bề mặt của đường, góp phần cho nước lũ được thông thoáng nhanh khi lên xuống.

b. Nạo vét các dòng kênh, cửa sông và trồng cây làm giảm dòng chảy của lũ

Việc nạo vét các dòng kênh và cửa sông đổ ra biển phải được tính toán kỹ lưỡng với mức độ xâm mặn. Hiện nhiều vùng mùa khô nước mặn sâu vào hàng trăm km. Vì vậy tạo lập các hồ chứa nước để tưới cho mùa khô là một giải pháp tích cực để ngăn mặn.

Trồng cây cản dòng tràn của lũ từ Campuchia chảy qua là một giải pháp cần sớm được thực hiện, giúp cho sức mạnh của

dòng tràn giảm đi và dòng ngập từ sông có nhiều phù sa hơn có điều kiện mang phù sa bồi đắp ruộng đồng.

c. Lại vốn

Tiền tiêu tổn cho chống lũ không phải nhỏ. Nhưng ước gì có tiền, trước hết, dựng nhà cao cẳng cho dân, để làm công trình an toàn cho đất nông nghiệp trọng điểm là cái cốt an dân vùng lũ, an toàn cái ăn, cái mặc cho xã hội. Thiết nghĩ, ngoài vốn của Chính phủ, của viện trợ và tài trợ theo dự án của nước ngoài cho ĐBSCL, cần sớm có những trường mục tiết kiệm, công trái, vé số... của cả nước cho chống lũ ở ĐBSCL.

Nếu được chuẩn bị tốt, động viên, tuyên truyền và cả bằng lợi ích kinh tế, có khả năng sẽ thu hút được nguồn vốn đáng kể trong dân chúng, Việt kiều, ngoại kiều cho ĐBSCL. Kinh nghiệm cho thấy các đợt huy động vốn có mục đích trước đây ở nước ta khá thành công. Điều đó cũng là một cơ sở để phát động phong trào "lá lành đùm lá rách" bằng hình thức tín dụng để bù đắp lại công sức cho một vùng kinh tế đã và đang vắt kiệt sức lực của mình đóng góp phần lớn lao vào thành tựu chung của cả nước trong thời gian qua ■